

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập tổ kiểm tra nội bộ trường học tháng 01 năm 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 396/QĐ-THPTBK ngày 09 tháng 9 năm 2024 của trường THPT Bình Khánh về thành lập ban kiểm tra nội bộ, năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 397/QĐ-THPT BK, ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THPT Bình Khánh về ban hành kế hoạch kiểm tra nội bộ, năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 399/KH-THPT BK, ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng trường THPT Bình Khánh về kế hoạch kiểm tra nội bộ, năm học 2024 – 2025;

Xét phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn của cán bộ, giáo viên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo; tiếp công dân và phòng chống tham nhũng; phổ biến pháp luật. Thời kỳ kiểm tra: Đầu học kỳ II năm học 2024-2025.

Thời hạn kiểm tra là 15 ngày, kể từ ngày công bố Quyết định kiểm tra

Điều 2. Thành lập tổ kiểm tra, giám sát gồm các ông (bà) có tên sau đây

- Ông Nguyễn Văn Hùng – Tổ trưởng CM — Tổ trưởng
- Bà Nguyễn Bích Như – Phó CTCD – Thành viên
- Ông Nguyễn Quang Vinh – UVTND – Thành viên

Điều 3. Tổ kiểm tra nội bộ có nhiệm vụ kiểm tra trách nhiệm của Ban lãnh đạo trong việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng, phổ biến pháp luật; Giao cho Ban kiểm tra nội bộ chỉ đạo, theo dõi, giúp hiệu trưởng xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị của Tổ kiểm tra.

Các văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị. Giao cho Ban kiểm tra nội bộ chỉ đạo, theo dõi, giúp hiệu trưởng xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị của Tổ kiểm tra.

Điều 4. Các Ông(bà) có tên ở Điều 2 và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT.



Ngô Tấn Hưng

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH KIỂM TRA

Căn cứ Kế hoạch số 399/KH-THPT BK, ngày 09 tháng 9 năm 2024 của hiệu trưởng trường THPT Bình Khánh về kế hoạch kiểm tra nội bộ, năm học 2024 – 2025, Tổ kiểm tra lập kế hoạch tiến hành kiểm tra như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

- Xem xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Ban Giám hiệu trong việc thực hiện phổ biến các văn bản pháp luật, thực hiện chính sách pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng của đơn vị.
- Khắc định những mặt đã làm được, những khuyết điểm nhằm phát huy ưu điểm, xử lý các khuyết điểm và tư vấn các biện pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém; đồng thời kiến nghị với các cấp quản lý điều chỉnh, bổ sung các chính sách, quy định cần thiết phù hợp với thực tế để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

II. Nội dung kiểm tra:

Việc thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng, phổ biến pháp luật. Cụ thể:

- Việc tiếp công dân (việc xây dựng hồ sơ tiếp công dân);
- Quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (sổ theo dõi đơn thư KNTC, ghi chép quy trình, địa điểm tiếp công dân; quy chế tiếp công dân...);
- Công tác PCTN (việc xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí);
- Công tác phổ biến pháp luật (Kế hoạch; việc thành lập, kiện toàn ban tư tưởng chính trị, tuyên truyền phổ biến pháp luật).

III. Phương pháp tiến hành kiểm tra:

Thông qua tài liệu, văn bản ban hành và xem xét trách nhiệm của Ban lãnh đạo trong việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng, phổ biến pháp luật của đơn vị.

IV. Tổ chức thực hiện

- Tiến độ thực hiện: Từ 03/01/2025 -> 17/01/2025.
- Chế độ thông tin, báo cáo: kết thúc đợt kiểm tra, Tổ trưởng tổng hợp kết quả và báo cáo với Hiệu trưởng theo quy định.
- Thành viên tiến hành: theo quyết định.
- Điều kiện vật chất đảm bảo thực hiện cuộc kiểm tra: kiểm tra HSSS, các hoạt động có liên quan đến nội dung kiểm tra tại phòng Văn thư và phòng tiếp khách.



Phê duyệt của người ra
quyết định kiểm tra

Ngô Tấn Hưng

Nơi nhận:

- Tổ kiểm tra nội bộ;
- Lưu: VT.

Tổ trưởng Tổ kiểm tra

Nguyễn Văn Hùng



TP Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra hoạt động thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng, phổ biến pháp luật năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 399/KH-THPT BK, ngày 09 tháng 9 năm 2024 của hiệu trưởng trường THPT Bình Khánh về kế hoạch kiểm tra nội bộ, năm học 2024 – 2025; Tổ kiểm tra đã tiến hành kiểm tra phòng văn thư và phòng tiếp công dân;

Căn cứ vào quá trình kiểm tra, Tổ kiểm tra đã làm việc tại các phòng ban từ ngày 09/01/2025 đến ngày 16/01/2025 và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung kiểm tra. Sau đây là kết quả kiểm tra, xác minh:

1. Khái quát tình hình của đơn vị

1.1 Nhà trường:

- Dựa vào các văn bản hướng dẫn của ngành và cơ quan quản lý, vào đầu năm học 2024-2025, Ban lãnh đạo nhà trường xây dựng đầy đủ các kế hoạch về công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng và tuyên truyền, phổ biến pháp luật theo quy định.

- Trên cơ sở xây dựng kế hoạch, Ban lãnh đạo nhà trường ban hành Quyết định kiện toàn công tác chính trị tư tưởng hàng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể để các thành viên thực hiện.

- Tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; quán triệt Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị “Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân”;

- Tuyên truyền phổ biến các quy định của Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân đến toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong đơn vị.

1.2. Thuận lợi:

- Hoạt động kiểm tra thực hiện dựa trên cơ sở pháp lý với các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước, ngành cấp trên về công tác kiểm tra nội bộ.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhiệt tình, một số đồng chí tích lũy được kinh nghiệm trong giảng dạy, hoạt động thanh kiểm tra; có sự kết hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các bộ phận và tổ chuyên môn trong công tác kiểm tra.

- Được sự quan tâm đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo nhà trường.

1.3. Khó khăn:

- Tổ trưởng tổ kiểm tra đôi lúc bị động trong hoạt động kiểm tra nội bộ do hoạt động chuyên môn và kiêm nhiệm.

- Việc kiểm tra đánh giá thực hiện hoạt động chỉ dừng lại ở việc rà soát các văn bản báo cáo của từng bộ phận, chưa đánh giá được chất lượng với số liệu cụ thể (nếu có). Đồng thời đòi hỏi người thực hiện cần có kiến thức pháp luật, kỹ năng thực hiện quy trình theo quy định của pháp luật.

- Chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác kiểm tra nội bộ còn hạn chế (do làm công tác kiêm nhiệm)

2. Kết quả kiểm tra, xác minh:

1. Tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư.

- Xây dựng sổ theo dõi đơn thư KNTC.

- Có địa điểm tiếp công dân cụ thể và đảm bảo việc ghi chép đúng quy trình (nếu có).

- Xây dựng và thực hiện đúng quy chế tiếp công dân đã ban hành.

+ Tổng số lượt công dân đã tiếp: không; trong đó: công dân đến khiếu nại 0 lượt, tố cáo 0 lượt, kiến nghị 0 lượt, phản ánh 0 lượt.

+ Tổng số đơn thư đã tiếp nhận: không, trong đó: đơn thuộc thẩm quyền 0 (đơn khiếu nại: 0, đơn tố cáo: 0, đơn kiến nghị: 0); đơn không thuộc thẩm quyền hoặc không đủ điều kiện xem xét giải quyết: không.

2. Kết quả giải quyết khiếu nại.

- Tổng số vụ việc: không, trong đó: số vụ việc năm trước chuyển sang: 0; số vụ việc phát sinh trong năm: 0.

- Kết quả giải quyết: không

- Tổng số vụ việc khiếu nại đông người phức tạp, tồn đọng, kéo dài: không; kết quả giải quyết: 0.

3. Kết quả giải quyết tố cáo.

- Tổng số vụ việc: không, trong đó: số vụ việc năm trước chuyển sang: 0; số vụ việc phát sinh trong năm: 0.

- Kết quả giải quyết: không.

- Số vụ việc đã thực hiện bảo vệ người tố cáo và người thân người tố cáo: không.

4. Việc phòng, ngừa tham nhũng.

a. Việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng.

- Nhà trường đã ban hành Quyết định số 396/QĐ-TIIPTBK ngày 09 tháng 9 năm 2024 của trường TIIPTBK Bình Khánh về thành lập ban kiểm tra nội bộ, năm học 2024 – 2025;

- Xây dựng kế hoạch pháp chế nhằm phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật trong từng năm học.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ từng năm thông qua Hội nghị công chức, viên chức.
 - Thực hiện việc báo cáo công khai theo hướng dẫn của cấp trên trong năm về công tác tài chính.
 - Báo cáo việc kê khai tài sản hàng năm theo quy định.
 - Kết quả: tổ chức, thực hiện các nội dung kế hoạch PCTN: Tốt.
 - b. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.
 - Việc xây dựng kế hoạch tuyên truyền: xây dựng kế hoạch pháp chế nhằm phổ biến, tuyên truyền giáo dục trong từng năm học.
 - Nội dung thực hiện tính đến thời điểm kiểm tra:
 - + Tuyên truyền ngày Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
 - + Luật Giao thông đường bộ;
 - + Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá; Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia;
 - + Luật Bình đẳng giới và giáo dục giới tính;
 - + Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024
 - + Văn bản số 7213/SGDDĐT-TCCB ngày 6/11/2024 V/v thông tin Dự thảo Luật Nhà giáo trình bày tại kỳ họp thứ Tám, Quốc hội khóa XV.
 - + Văn bản số 89/2024/QĐ-UBND, Thành phố ngày 22/10/2024 Ban hành quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Văn bản số 7864/SGDDĐT-TCCB ngày 5/12/2024, V/v tiếp tục triển khai thực hiện chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/2/1999 của Bộ Chính trị(khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.
 - + Nghị định 100/2019, 123/2024, 168/2025 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ
 - Đối tượng tuyên truyền: cán bộ-giáo viên-nhân viên và học sinh tại đơn vị.
 - Hình thức tuyên truyền phổ biến:
 - + Cảnh sát giao thông tuyên truyền trong buổi sinh hoạt dưới cờ
 - + Giáo viên dạy môn GDKT&PL, Sinh vật thực hiện tiết dạy trên lớp;
 - + Ban lãnh đạo tuyên truyền, phổ biến trong cuộc họp Hội đồng Sư phạm, grup nhóm Zalo, web của nhà trường
 - Kết quả: tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền tới 100% CB, GV, nhân viên và người lao động
- Ngoài ra, 100% CB, GV nhà trường tham gia khảo sát nhằm tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước hoàn thiện các văn bản pháp luật: Công văn 789/NGCBQLGD-CSNGCB ngày 27/6/2024 về việc tổ chức lấy ý kiến góp ý dự thảo Thông tư quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học trên hệ thống LMS

c. Công khai minh bạch trong hoạt động tài chính ngân sách và tài sản nhà nước:

Cơ sở pháp lý triển khai để tổ chức, thực hiện công khai minh bạch hoạt động tài chính, tài sản

- Nghị định 15/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 về quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý sử dụng tài sản công.

- Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính về hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ

- Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2020 chỉnh sửa bổ sung một số điều Thông tư 61/2017/TT-BTC.

- Văn bản số 185/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 về dự toán thu ngân sách nhà nước; thu, chi ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024.

- Văn bản số 2360/UBND-VX ngày 2/5/2024, V/v Triển khai thực hiện Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc và chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19/9/2023 của Hội đồng Nhân dân Thành phố.

- Văn bản số 20/2024/QĐ-UBND ngày 2/5/2024, Ban hành quy định đánh giá xếp loại chất lượng theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Văn bản số 6488/SGDDT-KHHC ngày 9/10/2024, về triển khai xây dựng dự toán ngân sách năm 2025, kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027.

- Quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm tại đơn vị.

Việc thực hiện công khai tài chính, tài sản (gồm nguồn ngân sách nhà nước và các khoản thu), việc mua sắm và quản lý tài sản của đơn vị được niêm yết công khai.

- Kết quả công khai: thể hiện qua các biểu mẫu, số liệu theo quy định.

c. Việc thực hiện công khai kê khai tài sản, thu nhập

Cơ sở pháp lý triển khai để tổ chức, thực hiện việc công khai kê khai tài sản, thu nhập:

- Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Kế hoạch số 7835/KH-SGDDT ngày 3/12/2024 thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2024.

- Kế hoạch số 621/KH-THPT BK ngày 4/12 /2024 về công khai, kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2024.

- Biên bản công khai kê khai tài sản thu nhập năm 2024, ngày 15/12/2024 về kết quả công khai bản kê khai thu nhập năm 2024.

- + Tổng số người thuộc diện phải kê khai: 14 người, trong đó

- + Tổng số người kê khai hằng năm: 7 người;

- + Số người kê khai lần đầu: 1 người

- + Số người kê khai bổ sung: 6 người
 - + Số người không thực hiện kê khai: không người.
 - + Tổng số đối tượng được xác minh tài sản thu nhập (nếu có): không
 - + Tổng số người bị xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản thu nhập (nếu có): không.
- f. Việc thực hiện các quy định về phát hiện và xử lý tham nhũng
- Việc xử lý tin báo, giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng (nếu có)
 - + Tổng số tin đã nhận: 0, hình thức tiếp nhận, hành vi tham nhũng.
 - + Kết quả xử lý, giải quyết: 0
 - + Tổng số tin không giải quyết: 0
 - Việc phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng (nếu có).
 - + Tổng số người có hành vi tham nhũng bị phát hiện: 0.
 - + Kết quả xử lý người có hành vi tham nhũng: số người, hình thức xử lý: không.
- h. Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng
- Thực hiện thông tin báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất về công tác phòng chống tham nhũng:
- + Số báo cáo đúng thời hạn 100% theo yêu cầu của cấp trên;
 - + Muộn so với yêu cầu báo cáo: 0;
 - + Khó khăn, vướng mắc: 0.
- i. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về Thanh tra, Phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo:
- Không.

3. Kết luận về những nội dung đã tiến hành kiểm tra

*** Đánh giá chung của tổ kiểm tra**

a. Ưu điểm:

Nhà trường thực hiện tốt việc triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị

+ Có Kế hoạch công tác năm, hàng tháng; Có việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị;

+ Không có các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong đơn vị đã được kết luận;

+ Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

+ Không có vụ việc khiếu nại, tố cáo trong nội bộ đơn vị;

+ Thực hiện tốt việc tiếp thu ý kiến của cán bộ, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức

- Nhà trường có tiến hành thực hiện 3 công khai theo Thông tư 09/2024 ngày 3/6/2024 của Bộ GD-ĐT quy định. Nội dung công khai thực hiện theo mẫu hướng dẫn. Qua đó giúp cho CB-GV-NV, HS và phụ huynh học sinh biết được chất lượng giáo dục, tình hình cơ sở vật chất của nhà trường đồng thời góp phần tạo niềm tin trong công tác giáo dục của trường.

- Thông qua hoạt động thực hiện quy chế dân chủ và công khai, nhà trường đã kịp thời tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và nâng cao hiểu biết, nhận thức đối cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh...

- Định kỳ hằng tháng, quý và học kỳ nhà trường công khai các chỉ tiêu và số liệu đạt được đã góp phần nâng cao tính hiệu quả về quyền dân chủ của công dân tại đơn vị theo cơ chế “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

- Tự điều chỉnh kịp thời các thiếu sót trong quản lý điều hành của Ban giám hiệu, các tổ chức đoàn thể, giáo viên trong nhà trường.

- Tạo điều kiện cho xã hội tham gia giám sát, hỗ trợ nhà trường trong công tác giáo dục.

- Trong năm học 2024-2025 (tính đến thời điểm kiểm tra), không có đơn thư thắc mắc về nội dung mà trường đã công khai của phụ huynh học sinh kể cả đội ngũ giáo viên, nhân viên.

b. Hạn chế, tồn tại

Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật chưa có nhiều hình thức phong phú, đa dạng và chiều sâu.

c. Nguyên nhân, biện pháp khắc phục.

- Hệ thống văn bản pháp luật của Nhà nước nhiều nhưng chưa đồng bộ.

- Một số CB – GV chưa có nhiều kinh nghiệm, phương cách phổ biến tuyên truyền.

- Cần đa dạng các hình thức tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật để đội ngũ sư phạm nắm vững các quy định pháp luật có liên quan đến Ngành.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có).

-Không

5. Những ý kiến còn khác nhau giữa các thành viên Đoàn kiểm tra (nếu có)

- Không

6. Kiến nghị của tổ kiểm tra.

- Quán triệt đầy đủ các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác TCD, KNTC và giải quyết KNTC, chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về KNTC đến toàn thể CB –GV - NV;

- Tiếp tục duy trì và phát huy thành tích đã đạt để tương xứng với tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức cao hơn.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra về công tác công khai. Tổ kiểm tra xin ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng “để báo cáo”.
- Thành viên TKT.
- Lưu VT.

T/M. TỔ KIỂM TRA



Nguyễn Văn Hùng



BIÊN BẢN

Kiểm tra hoạt động thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng, phổ biến pháp luật năm học 2024-2025

Hôm nay, hồi 8 giờ 30 phút ngày 16 tháng 01 năm 2025

Tại phòng Hội đồng trường

I. THÀNH PHẦN

1. Tổ (người) Kiểm tra:

- Ông Nguyễn Văn Hùng - TTCM - Trưởng Tổ kiểm tra.
- Ông Nguyễn Quang Vinh – TTCM - Thư ký

2. Đã tiến hành kiểm tra gồm:

- Bà Hồ Thị Thu Cúc - Phó HT
- Bà Võ Thị Hồng Vân - NVVT

3. Người chứng kiến:

- Bà Võ Thị Thu Thúy – Tổ trưởng Văn phòng

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra hoạt động thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng, phổ biến pháp luật năm học 2024-2025.

III. DIỄN BIẾN VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA

Bộ phận Văn thư trình bày, cung cấp trước các thành viên Tổ kiểm tra các văn bản: thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo; tiếp công dân và phòng chống tham nhũng; phổ biến pháp luật. Cụ thể:

- Việc tiếp công dân:
 - + Có đầy đủ bàn ghế và trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác tiếp công dân; có kế hoạch và phân công cán bộ tiếp dân trong tuần/tháng.
 - + Niêm yết công khai nội quy tiếp công dân và lịch tiếp công dân tại trước cửa phòng tiếp công dân; đăng tải lên trang Web đơn vị.
 - + Có sổ theo dõi tiếp công dân và thực hiện đúng quy trình tiếp công dân theo Luật Tiếp công dân; Nghị định số 64/ND-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân, Thông tư số



07/2011/TT-TCTP ngày 28/7/2011 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn quy trình tiếp công dân

- Quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị: có sổ theo dõi đơn thư KNTC, ghi chép quy trình, địa điểm tiếp công dân; quy chế tiếp công dân rõ ràng.
- Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm: có xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; có thành lập ban chỉ đạo, có báo cáo sơ kết quá trình thực hiện; có thông báo tình hình thực hiện tiết kiệm và chống lãng phí tại cơ quan;
- Công tác phổ biến pháp luật: có xây dựng Kế hoạch phổ biến pháp luật; có thành lập Ban chính trị tư tưởng, tuyên truyền phổ biến pháp luật đảm bảo hàng quý và các ngày lễ lớn.

Nội dung thực hiện tính đến thời điểm kiểm tra (tháng 1/2025)

- + Ngày Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
 - + Luật Giao thông đường bộ;
 - + Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá; Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia;
 - + Luật Bình đẳng giới và giáo dục giới tính;
 - + Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024
 - + Văn bản số 7213/SGDDT-TCCB ngày 6/11/2024 V/v thông tin Dự thảo Luật Nhà giáo trình bày tại kỳ họp thứ Tám, Quốc hội khóa XV.
 - + Văn bản số 89/2024/QĐ-UBND, Thành phố ngày 22/10/2024 Ban hành quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Văn bản số 7864/SGDDT-TCCB ngày 5/12/2024, V/v tiếp tục triển khai thực hiện chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/2/1999 của Bộ Chính trị(khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.
 - + Nghị định 100/2019, 123/2024, 168/2025 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ
 - Đối tượng tuyên truyền: cán bộ-giáo viên-nhân viên và học sinh tại đơn vị.
 - Hình thức tuyên truyền phổ biến:
 - + Cảnh sát giao thông tuyên truyền trong buổi sinh hoạt dưới cờ
 - + Giáo viên dạy môn GDKT&PL, Sinh vật thực hiện tiết dạy trên lớp;
 - + Ban lãnh đạo tuyên truyền, phổ biến trong cuộc họp Hội đồng Sư phạm, grup nhóm Zalo, web của nhà trường
 - Kết quả: tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền tới 100% CB, GV, nhân viên và người lao động
- Ngoài ra, 100% CB, GV nhà trường tham gia khảo sát nhằm tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước hoàn thiện các văn bản pháp luật: Công văn 789/NGCBQLGD-

CSNGCB ngày 27/6/2024 về việc tổ chức lấy ý kiến góp ý dự thảo Thông tư quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học trên hệ thống LMS

- Bộ phận phụ trách sẽ lắng nghe phần đánh giá chung, các kiến nghị của thành viên Tổ kiểm tra đối với các tổ, sau đó sẽ có các kiến nghị phản hồi đối với đoàn kiểm tra.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG CỦA TỔ KIỂM TRA

1. Ưu điểm

Cá nhân phụ trách đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao.

- Việc tiếp công dân: có phòng tiếp công dân, xây dựng Quy chế tiếp công dân, xây dựng hồ sơ tiếp công dân đầy đủ.
- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị: có sổ theo dõi đơn thư KNTC, sổ ghi chép giải quyết KNTC theo quy định.
- Công tác PCTN: có xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, có báo cáo sơ kết công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí sau mỗi học kỳ.
- Công tác phổ biến pháp luật: có xây dựng Kế hoạch phổ biến pháp luật; Có thành lập Ban chính trị tư tưởng, tuyên truyền phổ biến pháp luật đảm bảo hàng quý và các ngày lễ lớn đầy đủ.

2. Tồn tại

Không

3. Nguyên nhân

Không

VI. ĐỀ XUẤT CỦA BỘ PHẬN ĐƯỢC KIỂM TRA.

Không

Việc kiểm tra kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày và được lập thành biên bản. Biên bản gồm 02 trang, được lập thành 02 bản có giá trị như nhau.

Biên bản này đã được đọc lại cho mọi người tham gia làm việc cùng nghe và đồng ý ký xác nhận./.

Người chứng kiến



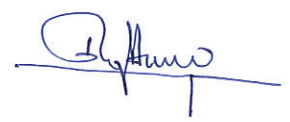
Võ Thị Thu Thúy

Bộ phận (người)
được kiểm tra



Hồ Thị Thu Cúc

Người kiểm tra



Nguyễn Văn Hùng



